TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH KHÁNH HÒA **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số : 63/2024/HS-ST
Ngày : 18/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
* Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
* Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Phạm Hùng Cường**
Bà **Bùi Tuấn Mỹ**
* Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà **Lê Thị Phương Thuý** - Thư ký tòa án.
* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh :
Ông **Phan Văn C** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 88/2024/TLST-HS ngày 07/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 21/10/2024 đối với các bị cáo sau:

1/ **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG H** (M) - Sinh năm 1991.

Nơi ĐKNKTT : T5 - T6 - Khánh Hòa

Chổ ở hiện tại : T5 - TT D - Khánh Hòa

Nghề nghiệp : Không ; Trình độ học vấn : 06/12.

Dân tộc: Kinh ; Quốc tịch: Việt Nam ; Tôn giáo: Không.

Con ông : Nguyễn Quốc D - Sinh năm 1956.

Con bà : Nguyễn Thị Ngọc A - Sinh năm 1957.

Chồng : Không, bị cáo có 01 con sinh năm 2011

Tiền án : 01

Ngày 27/03/2018 bị Toà án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội *" Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm d khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/05/2023.

Tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 05/01/2024 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ TRẦN XUÂN T - Sinh năm 1998.

Nơi ĐKNKTT : T5 - TT D - Khánh Hòa.

Chổ ở hiện tại : T5 - TT D - Khánh Hòa.

Nghề nghiệp : Không ; Trình độ văn hóa : 09/12.

Dân tộc : Kinh ; Quốc tịch : Việt Nam ; Tôn giáo : Không.

Con ông : Trần Văn N - (chết).

Con bà : Trần Thị Ngọc O - Sinh năm 1969.

Vợ, con : Không

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 05/01/2024 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa

3/ TRẦN TIẾN DŨNG (Cu Tới) - Sinh năm 1999.

Nơi ĐKNKTT : T5 - TT D - Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện tại : T5 - TT D - Khánh Hòa.

Nghề nghiệp : Lao động tự do ; Trình độ văn hóa : 07/12.

Dân tộc : Kinh ; Quốc tịch : Việt Nam ; Tôn giáo : Không.

Con ông : Trần Văn T1 - Sinh năm 1975

Con bà : Trần Thị Kim T2 - Sinh năm 1976

Vợ, con : Không.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/04/2024 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :*

1/ **Ngô Hoàng V** - Sinh năm 2003.

Trú tại : Thôn T - xã D - huyện D - Khánh Hòa.

(Vắng mặt)

2/ **Nguyễn Hùng Anh C1** - Sinh năm 2003.

Trú tại : Thôn C - xã D - huyện D - Khánh Hòa.

(Vắng mặt)

3/ **Trần Thị H1** - Sinh năm 1977.

Trú tại : TDP Phú Lộc Đ - TT D - huyện D.

(Vắng mặt)

4/ **Nguyễn Trúc L** - Sinh năm 2003.

Trú tại : TDP P - TT D - huyện D.

(Có mặt)

5/ **Trần Thị Ngọc O** - Sinh năm 1969 (có mặt).

Nguyễn Đình T3 - Sinh năm 1962.

Cùng trú tại : TDP Phú Lộc T - TT D - huyện D.

(Vắng mặt)

6/ **Trần Văn T1** - Sinh năm 1975.

Trú tại : TDP D - TT D - Khánh Hòa.

(Có mặt)

** Người làm chứng:*

1/ **Phan Thành K** - Sinh năm 1996.

Trú tại : Thôn V - xã S - D.

(Vắng mặt)

2/ **Trần Thị Bảo V1** - Sinh năm 1995.
Trần Văn T1 - Sinh năm 1975
Cùng trú tại : TDP Phú Lộc T - TT D - huyện D.
(Có mặt)
3/ **Trần Tôn H2** - Sinh năm 1994.
Trú tại : Thôn Q - xã V - V.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

- Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, tổ công tác Công an huyện T6 và Công an T6 tuần tra tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường T và đường T thuộc T5, TT D, phát hiện Ngô Hoàng V, Nguyễn Hùng A1 C1 có biểu hiện nghi vấn về ma tuý. Qua kiểm tra, cả hai khai nhận đang đi lấy ma tuý đã mua của Trần Xuân T để sử dụng và dẫn tổ công tác đến địa điểm trước Trụ sở T5, TT D thu giữ 01 gói thuốc lá Cotab, bên ngoài có dán băng keo màu đen, bên trong có 02 túi nilon màu trắng trong suốt được hàn kín, đều có kích thước 3,5 x 01cm, đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng (được niêm phong ký hiệu A1). Tại cơ quan điều tra Trần Xuân T khai nhận 02 túi nilon đựng trong bao thuốc Cotab thu giữ trên là "ma tuý đá" được T mua của Nguyễn Thị Phương H vào tối ngày 03/01/2024 để bán cho V và C1.

- Khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Phương H tại T5, TT D, thu giữ 02 túi nilon có đặc điểm giống nhau, loại túi nilon màu trắng trong suốt có viền màu đỏ, khoá khằn miệng màu trắng, kích thước 07 x 04cm, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng và 01 túi nilon màu trắng trong suốt có viền màu xanh, khoá khằn miệng màu trắng, kích thước 02 x 02cm, bên trong đựng chất tinh thể dạng đá màu trắng (được niêm phong ký hiệu A); số tiền 10.000.000đ. Trong đó 7.300.000đ là tiền cá nhân của Nguyễn Trúc L (là cháu của H). H khai vào khoảng 15h ngày 01/01/2024, H mua của Trần Tôn H2 01 túi nilon chứa ma tuý có đặc điểm màu trong suốt, khoá khằn miệng màu trắng, viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể rắn màu trắng với giá 5.000.000đ. H tự chia số ma tuý trên thành nhiều túi nilon nhỏ để bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời, H đã nhiều lần bán ma tuý cho T để T sử dụng và bán lại cho người khác cụ thể như sau :

- Lần thứ nhất : Khoảng 22h ngày 01/01/2024, T sử dụng điện thoại di động hiệu APPLE, loại Iphone màu xám xanh gắn số thuê bao 0357778070 gọi vào số thuê bao 0388546300 của Nguyễn Thị Phương H hỏi mua 02 túi ma tuý đá với giá 600.000đ, H đồng ý và để 02 túi ma tuý đá ở ô thông gió hàng rào trước nhà T thuộc T5, TT D, T sử dụng hết 01 túi.

- Lần thứ hai : Khoảng 20h ngày 02/01/2024, Ngô Hoàng V gọi điện thoại và chuyển 300.000đ vào tài khoản ngân hàng của T để mua 01 túi ma tuý đá sử dụng. T lấy túi ma tuý đá đã mua của H vào ngày 01/01/2024, mượn xe mô tô nhãn hiệu Ariblade biển kiểm soát 79H3-3387 màu đỏ đen của Trần Tiến D1 đi giao ma tuý cho V. Tối ngày 02/01/2024, T tiếp tục gọi điện thoại cho H và chuyển 600.000đ vào tài khoản mono của H để mua 02 túi ma tuý đá, H mang 02 túi ma tuý đá để ở ô thông gió hàng rào trước nhà T, T lấy 01 túi ma tuý đá cùng Trần Tiến D1 sử dụng tại nhà mẹ ruột của T là bà Trần Thị Ngọc O (T cung cấp ma tuý, còn D1 cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma tuý).

- Lần thứ ba : Khoảng 16h ngày 03/01/2024, Ngô Hoàng V gọi điện thoại và chuyển 300.000đ vào tài khoản ngân hàng của T để mua 01 túi ma tuý đá sử dụng. T lấy túi ma tuý đá đã mua của H vào ngày 02/01/2024 đưa cho Trần Tiến D1 đi đến khu vực ngã ba đường bê tông vào nhà Tâm giao ma tuý cho V, V cùng Nguyễn Hùng A1 C1 sử dụng ma tuý tại cánh đồng thuộc xã D, D.

- Tối ngày 03/01/2024, Trần Xuân T mua của Nguyễn Thị Phương H 02 túi ma tuý đá với giá 600.000đ và chuyển vào tài khoản của H 1.750.000đ (trong đó 600.000đ là tiền mua ma tuý, còn 1.150.000đ là tiền T mượn của H). H để 02 túi ma tuý đó ở ô thông gió hàng rào trước nhà T. Khoảng 23 giờ ngày 03/01/2024, Trần Thị H1 gọi điện hỏi mua của H 01 túi ma tuý đá với giá 500.000đ, H gọi điện hỏi mượn T 01 túi ma tuý đá, T nói bán cho H1 với giá 500.000đ và thoả thuận ngày hôm sau T đưa tiền 500.000đ cho H, H trả ma tuý cho T. Số tiền 500.000đ T tiêu xài hết 150.000đ còn 350.000đ bị cơ quan điều tra tạm giữ.

- Lần thứ tư : Khoảng 14 giờ ngày 04/01/2024, Ngô Hoàng V gọi điện thoại và chuyển 600.000đ vào tài khoản ngân hàng của T để mua 02 túi ma tuý đá sử dụng. T lấy 01 túi ma tuý đá đã mua vào ngày 03/01/2024 chia thành 01 túi nilon nhỏ, hàn kín lại rồi bỏ vào vỏ bao thuốc lá C2 và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Surius màu đen cam biển kiểm soát 79D1-54407 mang ra để trước trụ sở T5, dùng điện thoại chụp hình lại và gửi cho V. Khi V và C1 đến địa điểm lấy ma tuý thì bị tổ công tác Công an huyện T6 và Công an thị trấn T6 phát hiện lập biên bản sự việc như trên. Ngoài ra khoảng 16 giờ ngày 04/01/2024, Trần Thị H1 đến nhà H để mua của H 01 túi ma tuý đá với giá 300.000đ để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định chủ sỡ hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu cam đen, biển kiển soát 79D1-54407, số máy E3X9E310003, số khung 3240HY109950 của bà Trần Thị Ngọc O; xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển kiểm soát 79H3-3387 màu đỏ đen của chị Trần Thị Thảo V2 (chị ruột của D1). Bà O không biết T và chị V2 không biết D1 sử dụng các xe mô tô trên để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T6, Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T, Trần Tiến D1 đã khai nhận hành vi phạm tội. Đã tiến hành đối chất giữa Trần Tôn H2 và Nguyễn Thị Phương H nhưng không chứng minh được hành vi phạm tội của Trần Tôn H2.

** Tại bản kết luận giám định số 48/2024/KL-KTHS ngày 05/01/2023, Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận :*

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3114g (không phẩy ba một một bốn gam) là loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,3030 (ba phẩy ba không ba không gam) là loại Methamphetamine.

- Vật chứng vụ án: Vật chứng còn lại sau khi giám định.

+ Tinh thể trong mẫu ký hiệu A1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định

+ Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 2,5312g (hai phẩy năm ba một hai gam).

- *Vật chứng thu giữ của Ngô Hoàng V :*

+ 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, không rõ loại kèm theo sim số 0794561975.

- *Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Phương H :*

+ 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Mouse Scale.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm : 01 bình thuỷ tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 quẹt ga, 01 ống nhựa.

+ 50 vỏ túi nilon màu trắng, viền xanh, kích thước 02x02cm chưa qua sử dụng.

+ 50 vỏ túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước 02x02cm chưa qua sử dụng.

+ 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước 16x10cm đã qua sử dụng.

+ 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước 06x09cm đã qua sử dụng.

+ 05 nỏ thuỷ tinh màu trắng chưa qua sử dụng.

+ 01 kéo cắt, 01 kéo kẹp, 01 quẹt khò màu xanh.

+ 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 6,5cm, một đầu vót nhọn.

+ 01 điện thoại di động Iphone 11, màu xám xanh kèm theo sim số 0388546300.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen kèm theo sim số 0782592991.

- *Vật chứng thu giữ của Trần Xuân T :*

+ 03 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm : 02 bình thủy tinh, 01 bình nhựa, 03 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 quẹt khò màu xanh.

+ 01 điện thoại di động hiệu Appe loại Iphone màu xám đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0328172823 và 0355432923.

- Số tiền thu giữ hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện D :

+ Thu của Nguyễn Thị Phương H số tiền 2.700.000đ.

+ Thu của Trần Xuân T số tiền 950.000đ.

- Vật chứng đã xử lý :

+ Số tiền 7.300.000đ đã trả lại cho Nguyễn Trúc L.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius màu cam đen, biển kiểm soát 79D1-544007, số máy E3X9E310003, số khung 3240HY109950 đã trả lại cho chủ sở hữu bà Trần Thị Ngọc O.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Trần Xuân T và Trần Tiến D1 tại nhà bà Trần Thị Ngọc O vào ngày 02/01/2024. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T6 không thu giữ được chất ma tuý, bà O không biết T và D1 sử dụng ma tuý nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và D1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và bà O về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T6 đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Xuân T và Trần Tiến D1 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" bằng hình thức phạt tiền theo khoản 1 điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Ngô Hoàng V và Nguyễn Hùng A1 C1 vào ngày 03/01/2024 tại xã D, huyện D không thu được ma tuý nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V và C1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T6 đã ra các quyết định xử

phạt vi phạm hành chính đối với V và C1 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" bằng hình thức phạt tiền theo khoản 1 điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với hành vi của Trần Thị H1 mua ma tuý của Nguyễn Thị Phương H và Trần Xuân T để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T6 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSDK ngày 15/08/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương H về tội*" Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Trần Tiến D1 về tội *" Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T, Trần Tiến D1 đã thừa nhận đầy đủ, cụ thể hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh đã truy tố và các bị cáo có nguyện vọng xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T, Trần Tiến D1 về tội danh như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,q khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội*" Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tiến D1 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Về vật chứng vụ án :

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng tinh thể màu trắng sau khi giám định còn lại trong mẫu ký hiệu A.

- Tiêu hủy các bộ dụng cụ sử dụng ma túy như bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, cân tiểu ly, cân điện tử, kéo cắt, quẹt ga, quẹt khò, ống thủy tinh, ông hút nhựa, túi nilong…

- Sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen kèm theo sim số 0782592991; 01 điện thoại di động Iphone 11, màu xám xanh kèm theo sim số 0388546300; 01 điện thoại di động hiệu Appe, Iphone màu xám đã qua sử dụng kèm theo sim số 0328172823 và sim số 0355432923. Sung công quỹ số tiền 2.700.000đ của bị cáo H và 950.000đ của bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

- Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau :

- Trong quá trình giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như những người tiến hành tố tụng. Do đó,

các bước tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng thực hiện có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tố tụng : Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, tại hồ sơ cũng đã thể hiện có lời khai rõ ràng, đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T, Trần Tiến D1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận : Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 04/01/2024 tại tổ dân phố P, TT D, huyện D, Nguyễn Thị Phương H đã 03 lần bán 06 túi ma tuý đá cho Trần Xuân T với tổng số tiền 1.800.000đ; 02 lần bán 02 túi ma tuý đá cho Trần Thị H1 với tổng số tiền 800.000đ và tàng trữ 3,3030 gam ma tuý đá loại Methamphetamine để bán. Từ ngày 02/01/2024 đến ngày 03/01/2024 tại tổ dân phố P, TT D, huyện D, Trần Xuân T đã 02 lần bán 02 túi ma tuý đá cho Ngô Hoàng V với tổng số tiền 600.000đ và 01 lần bán 01 túi ma tuý đá cho Trần Thị H1 với số tiền 500.000đ; Ngày 04/01/2024, T bán 02 túi ma tuý đá loại Methamphetamine có khối lượng 0,3114gam cho Ngô Hoàng V và Nguyễn Hùng Anh C1 với giá 600.000đ thì bị phát hiện thu giữ ma tuý. Đối với Trần Tiến D1 có hành vi giúp sức cho Trần Xuân T đi giao 01 túi ma tuý đá cho Ngô Hoàng V vào ngày 03/01/2024.

- Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Phương H đủ yếu tố cấu thành tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của Trần Xuân T đủ yếu tố cấu thành tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 điều 251 bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Trần Tiến D1 đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố các bị cáo theo cáo trạng số 50/CT-VKSDK ngày 15/08/2024 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo đều biết rằng ma túy là chất mà Nhà nước cấm lưu hành và do Nhà nước độc quyền quản lý nhưng các bị cáo vẫn tiếp tay tạo ra tệ nạn ma túy, đó là hiểm họa đe dọa đến cuộc sống của từng gia đình và toàn xã hội nhất là tầng lớp thanh thiếu niên trẻ tuổi, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại khu vực dân cư.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương H : Bị cáo là người đã thực hiện tự bỏ tiền ra mua ma tuý về nhà phân nhỏ ra để bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời, bị cáo đã nhiều lần bán ma tuý cho T để sử dụng và T bán lại cho những người nghiện khác, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 05/2023 cũng về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* nhưng không lo tu chí để hướng thiện làm người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm, bị cáo tỏ ra rất coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm.

- Đối với bị cáo Trần Xuân T : Sau khi mua ma tuý đá của H về để sử dụng cho bản thân thì bị cáo cũng thực hiện việc phân chia lại ma tuý để bán cho những người nghiện khác để kiếm lời. Bị cáo đã nhiều lần bán ma tuý cho những người nghiện khác

thông qua các giao dịch chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng được thu thập có tại hồ sơ, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật nên cũng cần phải xử lý thật nghiêm.

- Đối với bị cáo Trần Tiến D1 : Bị cáo là người giúp sức cho Trần Xuân T đi giao ma tuý cho người nghiện. Bên cạnh đó bị cáo còn là người cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để cả hai cùng sử dụng ma tuý, hành vi đó thể hiện sự coi thường pháp luật nên cũng cần phải xử lý thật nghiêm.

- Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T và Trần Tiến D1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng :

- Các chất ma túy trong mẫu ký hiệu A1 đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Vật chứng còn lại sau khi giám định là tinh thể màu trắng ký hiệu A có khối lượng 2,5312 gam là vật cấm lưu hành nên tiêu hủy.

- Đối với các bộ dụng cụ sử dụng ma túy như bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, cân tiểu ly, cân điện tử, kéo cắt, quẹt ga, quẹt khò, ống thủy tinh, ống hút nhựa, túi nilong… là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen kèm theo sim số 0782592991; 01 điện thoại di động Iphone 11, màu xám xanh kèm theo sim số 0388546300; 01 điện thoại di động hiệu Appe, Iphone màu xám đã qua sử dụng kèm theo sim số 0328172823 và sim số 0355432923 là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước

- Đối với thu giữ là tiền : Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T6 đã thu giữ một số tiền cụ thể như sau :

- Thu của Nguyễn Thị Phương H số tiền 2.700.000đ và thu của Trần Xuân T 950.000đ, đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Về các biện pháp khác : Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T và Trần Tiến D1, mỗi bị cáo phải nộp 10.000.000đ.

- Phần kiến nghị : Đối với hành vi cùng nhau sử dụng ma tuý tại nhà Trần Xuân T của các đối tượng Trần Xuân T, Trần Tiến D1. Hành vi cùng góp tiền mua ma tuý về sử dụng của các đối tượng Ngô Hoàng V, Nguyễn Hùng Anh C1. Quá trình nghiên cứu hồ sơ Toà án nhân dân huyện Diên Khánh đã trả hồ sơ để điều tra làm rõ và đề nghị xử lý theo quy định chung. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm. Do vậy, căn cứ vào điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo quy định chung và đồng thời kiến nghị các Cơ quan tiến hành tố tụng các cấp tiếp tục điều tra làm rõ nếu đủ căn cứ thì đề nghị xử lý theo quy định chung của pháp luật.

- Về án phí : Các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T và Trần Tiến D1 mỗi bị cáo phải nộp án phí HS/ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH :

- Áp dụng điểm b,q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.
- Áp dụng điểm s khoản 1 điều 51; điều 58 Bộ luật hình sự
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt :

Bị cáo Nguyễn Thị Phương H **09 (chín) năm tù** về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/01/2024.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.
- Áp dụng điểm s khoản 1 điều 51; điều 58 Bộ luật hình sự
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt :

Bị cáo Trần Xuân T **08 (tám) năm tù** về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/01/2024.

- Áp dụng khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.
- Áp dụng điểm s khoản 1 điều 51; điều 58 Bộ luật hình sự
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt :

Bị cáo Trần Tiến D1 **04 (bốn) năm tù** về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/04/2024.

Về vật chứng :

1/ Tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng trong ký hiệu A có khối lượng 2,5312gam; theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/08/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T6 và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

2/ Tịch thu tiêu hủy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Nguyễn Thị Phương H gồm: + 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Mouse Scale.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm : 01 bình thuỷ tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 quẹt ga, 01 ống nhựa.

+ 50 vỏ túi nilon màu trắng, viền xanh, kích thước 02x02cm chưa qua sử dụng.

+ 50 vỏ túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước 02x02cm chưa qua sử dụng.

+ 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước 16x10cm đã qua sử dụng.

+ 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước 06x09cm đã qua sử dụng.

+ 05 nỏ thuỷ tinh màu trắng chưa qua sử dụng.

+ 01 kéo cắt, 01 kéo kẹp, 01 quẹt khò màu xanh.

+ 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 6,5cm, một đầu vót nhọn theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/08/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T6 và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

3/ Tịch thu tiêu hủy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Trần Xuân T gồm : 03 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là 02 bình thủy tinh, 01 bình nhựa, 03 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 quẹt khò màu xanh theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/08/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T6 và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

4/ T4 trả lại cho anh Ngô Hoàng V 01 điện thoại di động hiệu Vivo, không rõ loại, màu xanh kèm theo sim số 0794561975 theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/08/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T6 và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

5/ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm : 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu xám xanh kèm theo sim số 0388546300; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen kèm theo sim số 0782592991; 01 điện thoại di động hiệu Appe, loại Iphone màu xám đã qua sử dụng kèm sim số 0328172823 và 0355432923 theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/08/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T6 và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

6/ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.700.000đ của Nguyễn Thị Phương H và 950.000đ của Trần Xuân T theo giấy nộp tiền ngày 12/03/2024 và ngày 26/04/2024 tại Kho bạc Nhà nước huyện D.

7/ Các biện pháp khác : Các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T và Trần Tiến D1, áp dụng hình phạt tiền mỗi bị cáo phải nộp 10.000.000đ.

Về án phí : Các bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T và Trần Tiến D1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HS/ST.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương H, Trần Xuân T và Trần Tiến D1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận :
- Tòa án ND tỉnh Khánh Hòa
- VKS ND huyện Diên Khánh
- Chi cục THA/DS huyện Diên Khánh
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hoà
- Các đương sự
- Lưu án văn + HS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh